

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *139* /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày *18* tháng *01* năm *2024*

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành danh mục các nguồn nước mặt nội tỉnh
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Danh mục lưu vực sông
nội tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
555/TTr-STNMT ngày 25 tháng 12 năm 2023, trên cơ sở ý kiến thống nhất của
các Ủy viên UBND thành phố theo Công văn số 82/VP-ĐTĐT ngày 05/01/2024
của Văn phòng UBND thành phố.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các nguồn nước mặt
(nguồn nước mặt nội tỉnh) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Công bố danh mục các nguồn nước mặt (nội tỉnh) trên địa bàn thành phố
Đà Nẵng trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông báo đến các sở, ban,
ngành, UBND quận, huyện, xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Căn cứ danh mục các nguồn nước mặt (nội tỉnh) trên địa bàn thành phố
Đà Nẵng được phê duyệt, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối
hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND các quận, huyện và
các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát để tham mưu UBND thành phố
điều chỉnh, bổ sung Danh mục các nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn thành
phố (nếu cần thiết).

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đề xuất UBND thành phố (thông qua Sở
Tài nguyên và Môi trường) xem xét điều chỉnh, bổ sung danh mục các nguồn

nước mặt (nội tỉnh) trên địa bàn thành phố; quản lý chặt chẽ không để xảy ra hoạt động san lấp, lấn chiếm, gây ô nhiễm nguồn nước trên địa bàn.

3. UBND các quận, huyện, xã, phường

- Phổ biến nội dung Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Thực hiện các biện pháp bảo vệ các nguồn nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm các nguồn trên địa bàn; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền;
- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước; hòa giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ghe*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (b/c);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, ĐTĐT, STNMT. 40

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Nam

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NGUỒN NƯỚC MẶT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(THUỘC DANH MỤC NGUỒN NƯỚC MẶT NỘI TỈNH)
(Kèm theo Quyết định số 139 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)

1. Danh mục sông (nội tỉnh) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

STT	Mã sông	Tên sông, suối	Địa danh	Chảy ra	Chiều dài (Km)	Diện tích lưu vực (Km ²)	Ghi chú
I	Các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sông nội tỉnh) thuộc lưu vực sông lớn						
	05	Sông Vu Gia - Thu Bồn		Biển			
	05 01	Sông Vu Gia		Biển			
1	05 01 14	Sông Túy Loan	Huyện Hoà Vang	Sông Vu Gia	29	287	
2	05 01 14 01	Phụ lưu số 1 (Khe suối On Châu)	Xã Hoà Nhơn, Huyện Hoà Vang	Sông Túy Loan	12	39	
3	05 01 14 02	Sông Hội Phước	Xã Hoà Phú, Huyện Hoà Vang	Sông Túy Loan	18	99	
4	05 01 14 02 01	Suối Lớn	Xã Hoà Phú, Huyện Hoà Vang	Sông Hội Phước	15	60	
5	05 01 14 03	Phụ lưu số 3	Xã Hoà Phú, Huyện Hoà Vang	Sông Túy Loan	11	35	

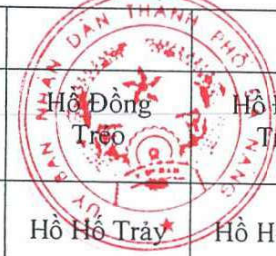
II	Các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sông nội tỉnh) độc lập						
6	70		Sông Cu Đê (Tên khác là sông Bắc)	Xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	Biển	47	449
7	70	01	Sông Nam	Xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	Sông Cu Đê	29	121
8	70	02	Phụ lưu số 2	Xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang	Sông Cu Đê	15	57

Ghi chú: Trong Danh mục này, bao gồm các sông có chiều dài từ 10 km trở lên.

2. Danh mục các ao, hồ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

a) Các hồ thủy lợi

STT	Tên hồ chứa	Nguồn nước khai thác	Thuộc hệ thống sông	Diện tích mặt nước 10^3 (m ²)	Dung tích toàn bộ (triệu m ³)	Dung tích hữu ích (triệu m ³)	Vị trí hành chính	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Hồ Đồng Nghệ	Hồ Đồng Nghệ	Không có	2331	17,17	15,87	Thôn Phước Sơn, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
2	Hồ Hòa Trung	Hồ Hòa Trung	Không có	1439,6	11,01	10,67	Thôn Tân Ninh, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp, cấp nước thô sinh hoạt	
3	Hồ Hồ Cau	Hồ Hồ Cau	Không có	96,736	0,303	0,3	Thôn Hội Phước, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông	



								nghiep
4	Hồ Đồng Tréo	Hồ Đồng Tréo	Không có	115,511	0,431	0,347	Thôn An Châu, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
5	Hồ Hồ Tráy	Hồ Hồ Tráy	Không có		0,076	0,068	Thôn Hòa Phước, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
6	Hồ Hồ Lãng	Hồ Hồ Lãng	Không có		0,001		Thôn Hội Phước, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
7	Hồ Phú Túc	Hồ Phú Túc	Không có		0,002	0,0015	Thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
8	Hồ An Nhơn	Hồ An Nhơn	Không có		0,087	0,086	Thôn Hòa Phước, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
9	Hồ Hòa Khê	Hồ Hòa Khê	Không có		0,28		Thôn Hòa Khê, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Điều hòa, tạo môi trường cảnh quan
10	Hồ Hồ Gáo	Hồ Hồ Gáo	Không có	16,704	0,061	0,05	Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
11	Hồ Trương Đá Bạc	Hồ Trương Đá Bạc	Không có		0,055	0,054	Thôn An Ngãi Tây I, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp
12	Hồ Hồ Thung	Hồ Hồ Thung	Không có		0,052	0,05	Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp

13	Hồ Hồ Cái	Hồ Hồ Cái	Không có		0,047	0,046	Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
14	Hồ Trước Đông	Hồ Trước Đông	Không có	428,049	1,817	1,6	Thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
15	Hồ Trường Loan thượng	Hồ Trường Loan thượng	Không có	19,506	0,06	0,039	Thôn Hòa Khương, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
	Hồ Trường Loan hạ	Hồ Trường Loan hạ	Không có	29,025	0,03	0,025	Thôn Hòa Khương, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
16	Hồ Tân An	Hồ Tân An	Không có		0,069	0,067	Thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
17	Hồ Diêu Phong	Hồ Diêu Phong	Không có		0,016	0,011	Thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
18	Hồ Hóc Gói	Hồ Hóc Gói	Không có		0,029	0,02	Thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
19	Hồ Hóc Khế	Hồ Hóc Khế	Không có	241,582	0,935	0,7	Thôn Khương Mỹ, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	Cấp nước tưới nông nghiệp	
20	Hồ Nam Mỹ	Sông Cu Đê		513.000	1,86	1,12			

b) Các hồ, ao trong khu vực đô thị

STT	Tên hồ, ao, đầm, phá	Vị trí, địa điểm (xã/phường)	Diện tích (m ²)	Chức năng	Đơn vị quản lý
I	Quận Hải Châu				
1	Hồ đình làng Hải Châu	K48 Phan Châu Trinh, Phường Hải Châu 1	705	Tôn tạo cảnh quan khu vực di tích đình làng Hải Châu, điều hoà khí hậu	UBND phường Hải Châu 1
2	Hồ Đào Xanh	Phường Hòa Cường Bắc	169.730	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	UBND quận Hải Châu và Công ty CP Tập đoàn SunGroup tại Đà Nẵng
3	Hồ Đò Xu	Phường Hòa Cường Nam	67.108	Hồ điều hòa, tiêu, thoát nước nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường	UBND quận Hải Châu
4	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-
II	Quận Thanh Khê				
1	Hồ Công viên 29/3	Phường Thạch Gián	107.656	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Thanh Khê
2	Hồ Thạch Gián	Phường Thạch Gián	16.322	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng

3	Hồ Vĩnh Trung	Phường Vĩnh Trung	15.147	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
4	Hồ Xuân Hoà A	Phường Hòa Khê	47.572,8	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Thanh Khê
5	Hồ Phần Lãng 1	Phường An Khê	11.328	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
6	Hồ Bàu Làng	Phường Thanh Khê Đông	6293,59	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
7	Hồ điều tiết phường An Khê	Phường An Khê	-	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Hiện nay Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp ĐN đang triển khai dự án Khu vực phía Tây hồ điều tiết thuộc dự án khu dân cư Phần Lãng 2 (giai đoạn 2)
8	Hồ 02 hecta	Phường Thanh Khê Tây	20.000	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Thanh Khê
9	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-
III	Quận Sơn Trà				

1	Hồ Xanh	Bán đảo Sơn Trà, phường Thọ Quang	64.800	Dự phòng cung cấp nước sinh thoạt, tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Sơn Trà
2	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-
IV	Quận Ngũ Hành Sơn				
1	Ao Bà Cung	Phường Hoà Quý	24.160	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND phường Hoà Quý
2	Bàu Rộc Nô	Phường Hoà Quý	3.369	Cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, điều tiết nước	UBND phường Hoà Quý
3	Bàu Dừa	Phường Hoà Quý	10.000	Cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, điều tiết nước	UBND phường Hoà Quý
4	Hồ Bá Tùng	Phường Hoà Quý	74.661	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
5	Hồ điều tiết khu căn cứ K20	Phường Khuê Mỹ	3260	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
6	Hồ điều tiết làng SOS	Phường Khuê Mỹ	14.000	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Làng trẻ em SOS
7	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-
V	Quận Liên Chiểu				
1	Hồ Bà Vàng	Phường Hoà Khánh Bắc (Tổ 14, 15, 16, 17, 28)	8968	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND phường Hoà Khánh Bắc

2	Hồ vườn dừa	Phường Hoà Khánh Bắc (Tổ 41)	8939	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND phường Hoà Khánh Bắc
3	Hồ điều tiết	Phường Hoà Khánh Bắc (Tổ 27)	624	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND phường Hoà Khánh Bắc
4	Hồ điều tiết	Phường Hoà Khánh Bắc (Tổ 27)	781	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND phường Hoà Khánh Bắc
5	Hồ cảnh quan	Phường Hoà Khánh Nam (Tổ 3)	500	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	Ban quản trang, phường Hoà Khánh Nam
6	Hồ Trung Nghĩa 1	Phường Hoà Minh (Đường Nam Trân và đường Nguyễn Tường Phở)	30.477	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Liên Chiểu
7	Hồ Trung Nghĩa 2	Phường Hoà Minh (Đường Hoàng Thị Loan và đường Nam Trân)	27.115,4	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Liên Chiểu
8	Hồ Hòa Phú	Phường Hòa Minh	46.274,7	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Liên Chiểu
9	Hồ Phước Lý	Phường Hòa Minh	32.770,8	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước và điều hòa khí hậu	UBND quận Liên Chiểu
10	Hồ Bàu Sấu	Phường Hòa Minh	21.262	Điều tiết nước, tạo cảnh quan, nuôi cá	Hội nông dân quận Liên Chiểu
11	Hồ Bàu Tràm	Phường Hòa Hiệp Nam (Đường Mê Linh, liên tổ 4, 5, 6, 19, 20)	540.000	Điều tiết nước, tạo cảnh quan, nuôi cá	UBND quận Liên Chiểu

12	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-
VI Quận Cẩm Lệ					
1	Hồ điều tiết khu dân cư Hoà Thọ	Phường Hoà Thọ Đông (Các đường: Nguyễn Phước Tân, Nguyễn Hàng, Triệu Quốc Đạt, Lê Kim Lăng)	22.336	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Sở Xây dựng
2	Hồ điều tiết khu TĐC Bắc nút giao thông Hoà Cẩm (Greenlake)	Phường Hoà Thọ Đông (Đường Phạm Viết Chánh và Bàu Gia Thượng 4)	300.96	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Sở Xây dựng
3	Hồ điều tiết khu dân cư Phong Bắc 2	Phường Hoà Thọ Đông (Các đường: Nguyễn Thế Lịch, Trần Quý Hai, Trần Văn Lan)	5156	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	BQL dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị Đà Nẵng
4	Hồ điều tiết E1	Phường Hòa Xuân (Đường Văn Tiến Dũng)	1429,5	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Sở Xây dựng (Công ty TN&XLNT Đà Nẵng)
5	Hồ điều tiết E2	Phường Hòa Xuân (Đường Văn Tiến Dũng)	32.669	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng

6	Hồ điều tiết E2 mở rộng	Phường Hòa Xuân (Đường Đỗ Đốc Lân)	11.555	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
7	Hồ điều tiết khu C	Phường Hòa Xuân (Đường Phạm Hùng)	29.730	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	Công ty TN&XLNT Đà Nẵng
8	Đầm Bàu Gia Thượng	Phường Hòa Phát (Khu dân cư Đông Phước)	50.000	Tôn tạo cảnh quan, điều tiết nước, điều hoà khí hậu	UBND quận Liên Chiểu
9	Các ao, hồ, đầm, phá có nguồn gốc tự nhiên khác được giao cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng	-	-	-	-